

V/v hướng dẫn khóa sổ kế toán
ngân sách niên độ năm 2023 và
xử lý chuyển nguồn năm 2023
sang năm 2024

Kính gửi:

- KBNN Lâm Đồng;
- Các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách tỉnh;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố.

Để thực hiện công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm theo quy định tại Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 (Luật NSNN); Điều 68 Luật Đầu tư công; Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”, Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội về phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2024, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước (Thông tư số 342/2016/TT-BTC), Kho bạc nhà nước đã có Văn bản số 7290/KBNN-KTNN ngày 15/12/2023 về việc hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023.

Để công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023, xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2023 sang năm 2024 đúng theo quy định, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị dự toán cấp 1 thuộc ngân sách tỉnh và Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố nghiên cứu nội dung hướng dẫn theo các Văn bản nêu trên để thực hiện; ngoài ra, Sở Tài chính lưu ý thêm một số nội dung như sau:

I. Đối với công tác khóa sổ kế toán ngân sách nhà nước niên độ 2023:

Kết thúc năm ngân sách, các Sở, ban, ngành; Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc nhà nước (KBNN) nơi giao dịch triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc nhà nước (KBNN) nơi giao dịch kiểm tra, rà soát toàn bộ dự toán cấp 0, dự toán của các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo số liệu khớp đúng với quyết định giao dự toán của cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị trên hệ thống TABMIS, bao gồm: dự toán giao đầu năm, dự toán giao bổ sung trong năm từ các nguồn tăng thu, dự phòng và dự toán chi ngân sách cho các lĩnh vực chưa phân bổ đầu năm; dự toán điều chỉnh trong năm; dự toán tạm ứng; dự toán ứng trước ngân sách năm sau; nguồn dự toán

năm trước chuyển sang. Kiểm tra, rà soát dự toán cấp trung gian của các đơn vị thuộc ngân sách huyện với số liệu trên hệ thống Tambis để xử lý theo quy định.

2. Phối hợp với Kho bạc nhà nước (KBNN) kiểm tra, đối chiếu số liệu chi ngân sách nhà nước bằng Lệnh chi tiền (bao gồm chi bằng Lệnh chi tiền, tạm ứng, ứng trước) và số chi chuyển giao ngân sách:

- Các khoản tạm ứng trong dự toán theo chế độ đến hết ngày 31 tháng 01 năm sau chưa đủ thủ tục thanh toán (gọi là số dư tạm ứng) phải nộp lại ngân sách, trừ các trường hợp được chuyển sang ngân sách năm sau chi tiếp theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối chiếu dự toán chi chuyển giao ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện và ngân sách huyện cho ngân sách xã đảm bảo chính xác, bao gồm: số đã giao, số đã rút dự toán, số dư dự toán còn lại.

3. Xử lý các tài khoản tạm thu, tạm giữ theo quy định

4. Đối chiếu và xử lý số dư tài khoản tiền gửi do ngân sách cấp của đơn vị dự toán ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước. Đến hết thời gian chỉnh lý quyết toán mà vẫn còn dư, không sử dụng hết thì thực hiện nộp trả ngân sách nhà nước **trước ngày 10 tháng 02 năm sau**; trừ trường hợp được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định.

5. Kiểm tra, đối chiếu với Kho bạc nhà nước cùng cấp về số liệu tạm ứng, xử lý các khoản vay (tạm ứng để xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ NSNN...), các khoản ứng trước ngoài dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

6. Kiểm tra, rà soát và xử lý các giao dịch dở dang trên hệ thống TABMIS đảm bảo số liệu chính xác phục vụ công tác đối chiếu với Kho bạc nhà nước khi thực hiện công tác khóa sổ kế toán.

II. Công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024:

Công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024 được thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công 2019, Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội, Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội; Văn bản số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính và Văn bản số 7290/KBNN-KTNN ngày 15/12/2023 Kho Bạc nhà nước trung ương.

Việc xử lý thu, chi NSNN cuối năm, các nội dung, thủ tục chuyển nguồn được thực hiện theo các hướng dẫn tại Văn bản số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính.

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn theo quy định tại Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công 2019; thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 đến hết ngày 31/01/2024; Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công nhưng không quá ngày 31/12/2024 trong các trường hợp theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Đối với vốn tạm ứng chi đầu tư theo chế độ chưa thu hồi không đưa vào quyết toán: Hết thời hạn chỉnh lý quyết toán, số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn lại (sau khi trừ đi số nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán (nếu có) của phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ các năm trước) được chuyển sang năm sau để quản lý, thu hồi tạm ứng và quyết toán phần thanh toán khối lượng hoàn thành. Cơ quan tài chính không làm thủ tục xét chuyển theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Đối với việc chuyển nguồn vốn CTMT quốc gia: thực hiện chuyển nguồn theo Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 và Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội; theo đó, được chuyển nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 (bao gồm cả vốn năm 2021 được chuyển nguồn sang năm 2022) chưa thực hiện giải ngân hết trong năm 2023 được kéo dài thực hiện sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện. Tuy nhiên, cần lưu ý, đối với kế hoạch vốn năm 2021 chỉ thực hiện chuyển nguồn sang năm 2024 kinh phí chương trình mục tiêu đã được chuyển nguồn sang năm 2023 theo quy định tại Điểm 5, Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023: *“Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và sự nghiệp của ngân sách trung ương trong nước năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phân bổ tại Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 chưa giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023”*.

Để công tác chuyển nguồn năm 2023 sang 2024 đảm bảo đúng quy định, Sở Tài chính đề nghị:

1. Đối với các đơn vị dự toán:

- Rà soát các nội dung được chi chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Đối chiếu với Kho bạc nhà nước ở nơi giao dịch về số dư dự toán, số dư tạm ứng và số dư trên tài khoản tiền gửi, kèm theo các tài liệu, hồ sơ liên quan đến các nguồn kinh phí được chuyển nguồn theo quy định, gửi Kho bạc nhà nước ở để rà soát, đối chiếu làm cơ sở chuyển nguồn sang ngân sách năm sau theo quy định.

- Thời gian lập bảng đối chiếu, xác nhận với Kho bạc nhà nước ở **trước ngày 10/2/2024**.

- Thời gian gửi hồ sơ đề nghị chuyển nguồn về Sở Tài chính: **trước ngày 16/02/2024**.

2. Đối với Kho bạc nhà nước:

- Kho bạc nhà nước căn cứ nội dung dự toán giao, thời hạn được chi, điều kiện được chuyển nguồn để xác nhận, chuyển nguồn sang năm sau theo quy định. Kho bạc nhà nước các cấp tổng hợp, lập báo cáo chi tiết số liệu chuyển nguồn theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC, gửi báo cáo số

liệu chuyển nguồn cho cơ quan tài chính cùng cấp (đối với ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện), Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với ngân sách cấp xã). Sở Tài chính đề nghị Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp các nội dung được chuyển nguồn thuộc ngân sách cấp tỉnh gửi về Sở Tài chính **trước ngày 29/2/2024**.

- Riêng với nguồn vốn đầu tư công năm 2023 tiếp tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2024: Các dự án, công trình phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân. Do vậy, để có căn cứ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp số liệu giải ngân các công trình, dự án năm 2023, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 16/2/2024** để rà soát, tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét; gửi Sở Tài chính 01 bản để phối hợp.

3. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện:

- Rà soát, kiểm tra, đối chiếu số liệu theo báo cáo của Kho bạc nhà nước, thực hiện tổng hợp toàn bộ các khoản chi được chuyển nguồn theo quy định, có văn bản gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để hạch toán chi chuyển nguồn sang năm sau theo quy định tại Khoản 7 Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC.

- Đối với nguồn vốn đầu tư công kéo dài sang năm 2024 (bao gồm nguồn ngân sách tỉnh phân cấp, nguồn vốn ngân sách huyện, nguồn vốn ngân sách xã): Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước cùng cấp rà soát lại các công trình, dự án tiếp tục thực hiện kéo dài, giải ngân trong năm 2024 theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ. Tổng hợp danh sách nguồn vốn đầu tư công kéo dài sang năm 2024, tham mưu UBND các huyện, thành phố có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định; gửi Sở Tài chính 01 bản để theo dõi (Báo cáo tách riêng từng nguồn vốn: nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp, nguồn vốn ngân sách huyện, nguồn vốn ngân sách xã). Thời gian gửi báo cáo **chậm nhất ngày 16/2/2024**.

4. Chi tiết các nội dung được chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện, gồm:

+ Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn sang năm 2024.

+ Chi mua sắm trang thiết bị đã có đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2023; chi mua tặng, mua bù hàng dự trữ quốc gia.

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện dự án mua sắm trang thiết bị có thể gồm nhiều thành phần (mua thiết bị, tư vấn giám sát, mua phần mềm, sửa chữa, lắp đặt chạy thử, chi phí quản lý dự án...) để thực hiện cùng dự án trong giai đoạn được phê duyệt, và có thể có những khoản chi không có trong hợp đồng thì phải đảm bảo các nội dung này đều phục vụ cho hợp đồng chính về mua sắm trang thiết bị, hợp đồng ký trước ngày 31/12/2023 và còn thời gian thực hiện thanh toán, thì được chuyển nguồn sang năm sau.

+ Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hàng tháng, trợ cấp một lần và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội.

+ Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước theo chế độ.

+ Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện.

+ Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/9/2023, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc.

+ Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật NSNN được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm 2024.

+ Các nhiệm vụ chi theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

+ Đối với 03 chương trình mục tiêu quốc gia: chuyển nguồn vốn ngân sách trung ương (bao gồm cả vốn năm 2021 được chuyển nguồn sang năm 2023) chưa thực hiện giải ngân hết trong năm 2023 và nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2023 chưa thực hiện giải ngân hết để tiếp tục thực hiện trong năm 2024 theo quy định tại Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội, Điểm 5, Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội.

III. Tổng hợp, nộp báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023:

1. Phòng TCKH các huyện, thành phố:

- Phối hợp Chi cục Thuế tổng hợp, đối chiếu và chốt số liệu với Kho Bạc nhà nước đến hết ngày 31/3/2024.

- Hoàn chỉnh Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 đúng theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính và Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017; gửi về Sở Tài **chính trước ngày 15/4/2024.**

- Trong trường hợp báo cáo quyết toán có điều chỉnh số liệu, đề nghị Phòng TCKH các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo lại Sở Tài chính các nội dung điều chỉnh, gửi lại Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 về Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp. Tuy nhiên, đề nghị Phòng TCKH các huyện, thành phố rà soát, đối chiếu kỹ số liệu, hạn chế tối đa việc điều chỉnh số liệu quyết toán, làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp quyết toán ngân sách địa phương.

2. Đối với các đơn vị dự toán cấp tỉnh:

Thời hạn gửi báo cáo quyết toán đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách tỉnh được quy định tại Quyết định số 2809/QĐ-UB ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm đối với các đơn vị dự toán trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp cần thiết phải rút ngắn thời gian gửi báo cáo quyết toán của các đơn vị nhằm phục vụ công tác kiểm toán NSNN, Sở Tài chính sẽ có văn bản thông báo thời gian cụ thể đến các cơ quan, đơn vị để biết và thực hiện. Công tác thẩm định/xét duyệt quyết toán thu, chi NSNN năm 2023 được tổ chức thực hiện theo đúng quy định quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của

Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và các đơn vị có liên quan nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước và các nội dung lưu ý tại văn bản này để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và phối hợp với Kho bạc nhà nước cùng cấp triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để kịp thời hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Tỉnh ủy;
- Sở KH và ĐT;
- UBND các huyện, thành phố;
- KBNN các huyện, thành phố;
- Phòng HCSN, ĐT;
- Lưu: VT, NS.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Tường Vân